TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 27- 03-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân, ông Đỗ Tiến Hiệt.

- Thư ký phiên toà:

Ông Lường Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 06 ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh ngày 04/6/2004; Nơi cư trú: Bản B, xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: T; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn G và bà Lò Thị H; Có vợ và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06 tháng 11 năm 2023 cho đến nay. Có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Mè Văn L - Sinh năm 1987*;* Nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Lừ Văn K – Sinh năm 1982; Nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Quàng Đức T - sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản B, xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 22/9/2023 tại khu vực đường bờ kè thuộc địa phận bản H, xã V, huyện Yên Châu, do mâu thuẫn cá nhân nên nhóm thanh niên gồm Lò Văn T sinh năm 2004, Quàng Đức T sinh năm 2002, cùng trú tại bản B, xã P, huyện Yên Châu xảy ra xô xát đánh nhau với Mè Văn L sinh năm 1987 và Lừ Văn K sinh năm 1982,cùng trú tại bản H, xã V, huyện Yên Châu. Hậu quả Mè Văn L và Lừ Văn K bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Châu, sau đó chuyển tuyến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La tiếp tục điều trị. Ngày 23/9/2023 Mè Văn L có đơn trình báo nội dung đề nghị Công an huyện Yên Châu xử lý giải quyết vụ việc.

Ngày 23/9/2023 Lò Văn T giao nộp cho Công an huyện yên Châu: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 646.57, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung RLCS5C630CY707515, số máy 5C63 - 707584, màu sơn Đỏ - Đen; 01 (Một) ống kim loại dài 43,6 cm, đường kính ống 02 cm; 01 bản sao căn cước công dân.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành khám nghiệm xác định hiện trường: Nơi xảy ra vụ việc là đường bờ kè thuộc địa phận bản H, xã V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Phía Bắc cách 102m là ngã 3 đi vào bản H, xã V. Phía Nam cách 300m là cầu đi xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu. Phía Đông cách 1,9m là ruộng anh Lừ Văn Hiên. Phía Tây tiếp giáp lòng Suối Vạt.

Hiện trường cụ thể: Tại nền mặt đường bê tông thuộc địa phận bản H, xã V, đường rộng 5,6m, vỉa hè bên phải hướng cầu Chiềng Khoi đi bản H rộng 2,6m, trên vỉa hè có 02 cây xanh, tại vị trí cây xanh thứ nhất có 01 ghế và 01 bàn bằng đá. Tại vỉa hè bên phải (Hướng cầu Chiềng Khoi đi bản H) phát hiện 01 đám dịch nhỏ giọt màu nâu đã khô (Nghi là máu) được đánh dấu V1. Đo từ tâm V1 đến cây xanh thứ nhất là 2,9m, đo đến bờ kè Suối Vạt là 1,7m.

Kiểm tra hiện trường và khu vực xung quanh và quá trình khám nghiệm không phát hiện, thu thập dấu vết, đồ vật, tài liệu, mẫu vật gì.

Căn cứ vào lời khai của đối tượng, bị hại, người làm chứng sau sự việc xảy ra Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc mũ bảo hiểm đối tượng Lừ Văn K đã dùng để đập vào người Lò Văn T nhưng không phát hiện vật chứng.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 23/9/2023 Đối với Lò Văn T: Tại lưng bên trái có vết bầm đỏ, không chảy máu, kích thước (09 x 08)cm, trên cánh tay phải có vết bầm đỏ xước da, kích thước 01cm, cánh tay trái có vết bầm đỏ xước da, kích thước 03cm và vết xước da 0,3cm. Trên bàn tay phải, tại khớp nối của 05 ngón tay phải đều có các vết bầm, xước da.

Đối với Quàng Đức T: Không phát hiện dấu vết gì.

Đối với Mè Văn L: Tại vùng lưng dưới bên phải, cách cột sống lưng dưới 10cm, có các vết thương tích gồm: 02 (Hai) vết trầy xước dài 02cm; 01 (Một) vết trầy xước dài 1,5cm; 01 (Một) vết bầm tím kích thước (02 x 02)cm. Tại vị trí khuỷu tay phải có 01 vết bầm tím, kích thước (7,5 x 03)cm, tại vị trí sau cẳng tay

phải có 02 vết trầy xước dài lần lượt là 03cm và 1,5cm, tại vị trí phía sau cánh tay phải có vết trầy xước dài 05cm. Tại vùng mí trên mắt phải có 01 vết bầm tím, kích thước (03 x 0,5)cm, tại vị trí vùng trán ngay phía trên lông mày phải có 01 vết bầm tím, kích thước (04 x 02)cm. Vùng miệng đang được băng bó bằng bông, gạc y tế, vùng đỉnh đầu bên phải có 01 vết bầm đỏ, kích thước (01 x 01)cm.

Đối với Lừ Văn K: Cẳng tay phải được nẹp cố định bằng 02 nẹp gỗ, bên ngoài buộc bằng băng gạc y tế, cẳng tay trái được nẹp cố định bằng 02 nẹp gỗ, bên ngoài buộc bằng băng gạc y tế. Bắp tay trái có 01 vết bầm đỏ, kích thước (01 x 06)cm và 01 vết bầm màu tím, kích thước (02 x 03)cm.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trưng cầu giám định số: 85, yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương đối với Mè Văn L, Lừ Văn K và Lò Văn T.

Ngày 12/10/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 378 đối với Mè Văn L: Tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh Mè Văn L tại thời điểm giám định là 10%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 379 đối với Lừ Văn K: Tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lừ Văn K tại thời điểm giám định là 20%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

Lò Văn T khi được trưng cầu giám định đã từ chối giám định với lý do thương tích nhẹ, không đáng kể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành dẫn giải nhưng T không chấp hành và cam đoan không có khiếu kiện gì sau này. Đối với Quàng Đức T: Sau sự việc T không bị thương tích nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 22/11/2023, Cơ quan CSĐT phối hợp với Viện kiểm sát huyện Yên Châu tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 22/9/2023, Lò Văn T rủ Quàng Đức T, Lò Lâm Duy, và Quàng Văn Hạnh đến ăn uống tại quán Huỳnh Thủy, địa chỉ Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu thì gặp Mè Văn L, Lừ Văn K, Lừ Văn Đức nhưng hai bên không biết nhau, không xảy ra mâu thuẫn. Ăn uống xong, nhóm của T đi đến khu vực kè suối thuộc địa phận bản H, xã V chơi.

Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, T, T, Duy, Hạnh chuẩn bị về thì gặp Mè Văn L, Lừ Văn K, Lừ Văn Đức mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi từ hướng cầu Chiềng Khoi về bản H. Khi T nổ máy xe thì L, K và Đức đi đến nên hai bên xảy ra mâu thuẫn do L và K cho rằng T bật đèn xe lên chiếu vào mặt L và K; T và L, K cãi nhau, T đi đến trước đầu xe của K thì bị K dùng mũ bảo hiểm (Loại mũ nửa đầu) vụt vào người; T xoay người sang phải để tránh nên bị trúng vào lưng. Sau đó, T vật K ngã xuống đường; thấy L đánh T nên T can ngăn thì bị L đấm rồi T và L cũng đánh nhau. Thấy vậy Đức, Duy, Hạnh vào can ngăn kéo T ra nên L chạy về phía T và K đang đánh nhau. Lúc này T bỏ K ra rồi dùng tay trái kẹp cổ

L, tay phải đấm khoảng 07 - 08 phát vào vùng mặt. Sau đó, L thoát ra được nên bỏ chạy về hướng bản H. Lúc này, K lao đến để đánh thì bị T rút 01 tuýp sắt (Hình trụ tròn, màu bạc, dài 43,6cm, đường kính 02cm, một đầu có đường xoắn ốc) để trên xe mô tô của mình ra vụt khoảng 03 - 04 phát (không chủ định đánh vào phần nào trên người của K) thì K giơ hai tay lên đỡ. Thấy vậy, T chạy vào can ngăn T. Ngay sau đó, T nghe có tiếng hô to "có Công an đến" nên T dừng lại, điều khiển xe chở T về nhà còn Đức, Duy, Hạnh ở lại hiện trường cùng người dân đưa Mè Văn L và Lừ Văn K đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đối với Quàng Đức T: Hành vi cùng Lò Văn T sử dụng chân, tay để gây thương tích cho Mè Văn L với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 10% không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" nên cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện yên Châu không đặt vấn đề xử lý về hình sự. Ngày 27/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Quàng Đức T mức phạt là 6.500.000đ.

Đối với Mè Văn L và Lừ Văn K đã có hành vi dùng tay, chân đánh Lò Văn T nhưng không gây thương tích, tính chất mức độ không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" nên cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Châu không đặt vấn đề xử lý về hình sự. Ngày 27/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Quàng Đức T mức phạt là 6.500.000đ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 646.57, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung RLCS5C630CY707515, số máy 5C63 - 707584, màu sơn Đỏ - Đen. Quá trình điều tra xác định tài sản trên là của ông Lừ Văn Chương - đã chết (ông ngoại của T), gia đình sau đó giao cho T quản lý xe, xác định phương tiện không phải là vật chứng liên quan đến vụ án. Ngày 17/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Lò Văn T, Quàng Đức T cùng gia đình thống nhất bồi thường cho Mè Văn L số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), bồi thường cho Lừ Văn K 79.000.000đ (Bảy mươi chín triệu đồng) chi phí điều trị thương tích, tổn hại sức khỏe và các chi phí khác có liên quan. Mè Văn L và Lừ Văn K đã nhận đủ số tiền nêu trên và cam đoan không có ý kiến khiếu nại gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lò Văn T.

Cáo trạng số 01/CT-VKSYC ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử Lò Văn T về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự. Xử phạt Lò Văn T từ 24 tháng - 30 tháng tù, nhưng xem xét cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng - 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo Lò Văn T và Quàng Đức T đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị hại Mè Văn L, Lừ Văn K có ý kiến: Nay gia đình Lò Văn T, Quàng Đức T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, không yêu cầu gì thêm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Quàng Đức T vắng mặt, xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của T, sự vắng mặt của Quàng Đức T không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án, vì vậy phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 292 Bộ luật TTHS.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Đơn đề nghị, lời khai của người bị hại về việc bị Lò Văn T gây nên thương tích cho mình; phù hợp với các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại bờ kè suối thuộc địa phận bản H, xã V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La do mâu thuẫn trong việc bật đèn xe máy chiếu vào mặt nhau nên Lò Văn T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (ống kim loại dài 43,6 cm, đường kính ống 02 cm) đánh vào tay của Lừ Văn K gây tỉ lệ tổn thương cơ thể là 20% , dùng tay đấm vào vùng mặt của Mè Văn L gây tỉ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

Hành vi của Lò Văn T đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố và Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử bị cáolà đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mâu thuẫn cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Trong vụ án này hành vi gây thương tích cho anh Mè Văn L, Lừ Văn K xuất phát từ việc mẫu thuẫn cá nhân, một phần nguyên nhân xuất phát từ lỗi của người bị hại đã đánh bị cáo trước dẫn đến hành vi mất kiểm soát của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Vì vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức T theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác bị cáo phạm tội do một phần lỗi của người bị hại. Vì những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo Lò Văn T, Quàng Đức T đã bồi thường cho người bị hại Mè Văn L số tiền 60.000.000đ, bồi thường cho Lừ Văn K số tiền 79.000.000đ, người bị hại không yêu cầu gì thêm. Xét việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo, gia đình bị cáo và các bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587 BLDS cần ghi nhận việc thỏa thuận trên.

[6] Về vật chứng vụ án: Xét thấy vật chứng là đồ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ các vật chứng liên quan.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với hành vi của Quàng Đức T, Mè Văn L và Lừ Văn K không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vi phạm điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 27/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Quàng Đức T, Mè Văn L, Lừ Văn K, mức phạt là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)/01 đối tượng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 646.57, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung RLCS5C630CY707515, số máy 5C63 - 707584, màu sơn Đỏ - Đen. Quá trình điều tra xác định tài sản trên là của ông Lừ Văn Chương - đã chết (ông ngoại của T), gia đình sau đó giao cho T quản lý xe, xác định phương tiện không phải là vật chứng liên quan đến vụ án. Ngày 17/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đảm bảo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Tiếp tục cấm bị cáo Lò Văn T đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án để đảm bảo cho việc thi hành án theo.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587 BLDS;

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt Lò Văn T 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm - Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 27/03/2024.

Giao bị cáo Lò Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Tiếp tục cấm bị cáo Lò Văn T đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự 2015: Ghi nhận việc gia đình bị cáo Lò Văn T và Quàng Đức T đã bồi thường cho người bị hại bị hại Mè Văn L số tiền 60.000.000đ, bồi thường cho Lừ Văn K số tiền 79.000.000đ.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) hộp bìa carton dán kín, một mặt có dán mảnh giấy màu trắng ghi "Vật chứng vụ "Cố ý gây thương tích" xảy ra ngày 22/9/2023, tại bản H, xã V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Gồm có 01 (Một) ống kim loại dài 43,6 cm, đường kính ống 02 cm, 01 (Một) hộp bìa carton niêm phong vật chứng ban đầu".

Theo Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày số 2BB_CCTHADS ngày 19/01/2024 giữa Công an huyện Yên Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn

kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
-Người bị hại; Người có QLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.